

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỒNG NAI			CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc			
DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỒNG NAI NĂM 2025 (Đính kèm Thông báo số 01/TB-HĐTD ngày 09/12/2025 của Hội đồng tuyển dụng)						
STT	Số Báo Danh	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Thời gian phỏng vấn
			Nam	Nữ		
BÁC SĨ						
1	BS01	Châu Tuấn Anh	9/2/1998		Nghệ An	8g00 đến 8g30 ngày 18/12/2025
2	BS02	Phạm Văn Bách	1/9/2000		Thanh Hóa	"
3	BS03	Phạm Đăng Nhất Bảo	6/9/1998		TPHCM	"
4	BS04	Nguyễn Phúc Thiên Bảo	6/16/1998		Nam Định	"
5	BS05	Nguyễn An Bình	6/29/2000		Quảng Ngãi	"
6	BS06	Trần Hoàng Lan Chi		21/06/1999	Đồng Nai	"
7	BS07	Phạm Thị Chinh		16/11/1999	Thanh Hóa	8g30 đến 9g00 ngày 18/12/2025
8	BS08	Nguyễn Thị Hồng Đào		23/05/2000	TT Huế	"
9	BS09	Nguyễn Tiến Đạt	3/27/1998		Lạng Sơn	"
10	BS10	Lê Nguyễn Lam Điền		22/02/2000	Đồng Nai	"
11	BS11	Lý Bích Khánh Duy	11/3/1999		Bình Thuận	"
12	BS12	Lương Quang Duy	10/31/1995		Đồng Nai	"
13	BS13	Nguyễn Trường Giang	3/25/1999		Quảng Bình	9g00 đến 9h30 ngày 18/12/2025
14	BS14	Nguyễn Thị Giang		05/11/1999	Nghệ An	"
15	BS15	Phạm Thanh Hà	3/10/2000		Hải Dương	"
16	BS16	Vũ Đăng Minh Hải		2/2/1999	Hải Phòng	"
17	BS17	Trần Hồng Hạnh		14/09/2000	Đồng Nai	"
18	BS18	Nguyễn Trung Hiếu	6/23/1999		Phú Thọ	"
19	BS19	Nguyễn Xuân Hiếu	5/15/1999		Quảng Ninh	9h30 đến 10g00 ngày 18/12/2025
20	BS20	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		02/02/2000	Hải Phòng	"
21	BS21	Đặng Phúc Huân	11/6/1992		Hung Yên	"
22	BS22	Ma Thị Huệ		22/12/1998	Bắc Cạn	"
23	BS23	Đoạn Thị Thiên Hương		04/02/2000	Quảng Trị	"
24	BS24	Nguyễn Gia Huy	6/23/1999		Bình Định	"
25	BS25	Lê Văn Huy	4/11/1997		Thanh Hóa	10g00 đến 10g30 ngày 18/12/2025
26	BS26	Trần Thị Phương Linh		4/7/1999	Nghệ An	"
27	BS27	Đỗ Phương Linh		7/24/1999	Hung Yên	"
28	BS28	Trần Thị Hoài Linh		15/02/1999	Nghệ An	"
29	BS29	Nguyễn Thị Mai Loan		8/11/1999	Quảng Ngãi	"
30	BS30	Bùi Dương Trọng Luân	10/30/1999		Vĩnh Long	"
31	BS31	Nguyễn Văn Lực	1/1/1999		Bình Thuận	10g30 đến 11g00 ngày 18/12/2025
32	BS32	Nguyễn Hoàng Gia Minh	1/10/1999		Hà Nội	"
33	BS33	Phạm Thùy Nga		23/10/2000	Quảng Ngãi	"
34	BS34	Trần Văn Nhân	9/4/1999		Bến Tre	"
35	BS35	Nguyễn Dũng Nhân	4/3/1999		Nghệ An	"
36	BS36	Nguyễn Huỳnh Nhân	2/19/1998		Đồng Nai	"
37	BS37	Nguyễn Minh Hoàng Nhật	7/29/1999		Hung Yên	"
38	BS38	Nguyễn Thị Hồng Nhung		8/5/1997	Nghệ An	11g00 đến 11g30 ngày 18/12/2025
39	BS39	Hoàng Thị Thu Nhung		27/07/2001	Cao Bằng	"
40	BS40	Hà Đình Vạn Phát	4/29/1993		Bình Định	"
41	BS41	Nguyễn Vũ Hoài Phong	9/21/1990		Đồng Nai	"
42	BS42	Vũ Duy Phương	8/3/1994		Ninh Bình	"
43	BS43	Lý Văn Quốc	12/15/1993		Quảng Trị	"
44	BS44	Nguyễn Lê Kim Quyên		17/11/1996	Bình Định	"
45	BS45	Đặng Hoàng Quyền	12/24/1998		Thanh Hóa	13g30 đến 14g00 ngày 18/12/2025
46	BS46	Hoàng Lê Minh Tâm		16/08/1998	Đồng Nai	"
47	BS47	Nguyễn Hoàng Công Tạng	10/3/1999		Quảng Ngãi	"
48	BS48	Trần Thị Kim Tho		03/01/1998	Cần Thơ	"
49	BS49	Phạm Thị Hoài Thư		23/05/2000	TT Huế	"
50	BS50	Nguyễn Thị Thúy		07/07/2000	Thái Bình	"
51	BS51	Trần Phạm Minh Tiến	10/22/2000		Đồng Nai	"
52	BS52	Lê Bảo Trâm		04/01/1996	Tiền Giang	14g30 đến 15g00 ngày 18/12/2025
53	BS53	Trần Thị Ngọc Trân		24/8/2000	Bình Định	"
54	BS54	Lê Thị Huyền Trang		28/02/2001	Hà Tĩnh	"
55	BS55	Mai Thị Thanh Trúc		17/12/1993	Đồng Nai	"
56	BS56	Trần Minh Trung	5/4/1996		Đồng Nai	"
57	BS57	Vô Tú Uyên		21/09/2000	Thanh Hóa	"
58	BS58	Ngô Đức Yên	3/26/1992		Hà Tĩnh	"
59	BS59	Nguyễn Thị Yến		22/12/2000	Nghệ An	"
DƯỢC SĨ						
60	CND01	Phan Thị Thu Phước		19/12/1999	Bình Định	15g00 đến 15g30 ngày 18/12/2025
61	CND02	Nguyễn Xuân Sơn	5/13/1998		Đồng Nai	"
CAO ĐẲNG DƯỢC						
62	CĐD01	Mai Thế Hiển	9/20/2002		Thái Bình	15g00 đến 15g30 ngày 18/12/2025
63	CĐD02	Hồ Thị Thu	5/2/1999		Hà Tĩnh	"
KỸ THUẬT Y						
64	KTV01	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		09/06/1998	Quảng Trị	15g30 đến 16g00 ngày 18/12/2025
65	KTV02	Phạm Tấn Lực	2/28/1993		Đồng Nai	"
66	KTV03	Phạm Thị Việt Mỹ		19/06/2001	Bình Dương	"
67	KTV04	Vô Thị Thanh Tâm		02/4/2002	Nghệ An	"
68	KTV05	Nguyễn Thị Kim Thanh		8/30/2001	Bình Định	"
69	KTV06	Nguyễn Thị Phương Thảo		04/09/2002	Quảng Nam	"
70	KTV07	Nguyễn Thị Anh Thư		01/06/2002	Quảng Trị	"
71	KTV08	Nguyễn Duy Thúc	3/6/2002		Bình Định	16g00 đến 16g30 ngày 18/12/2025
72	KTV09	Chữ Minh Tú	5/4/1995		Phú Thọ	"
73	KTV10	Nguyễn Thị Phương Uyên		17/06/2002	Hải Dương	"
CAO ĐẲNG KỸ THUẬT Y						
74	CĐKTV01	Trần Đình Anh Khoa	9/30/2001		Hà Tĩnh	16g00 đến 16g30 ngày 18/12/2025
75	CĐKTV02	Bùi Thị Diệu Linh		10/08/2003	Hung Yên	"
76	CĐKTV03	Bùi Văn Thắng	5/28/2002		Ninh Bình	"
77	CĐKTV04	Lê Văn Thắng	6/1/2001		Thanh Hóa	"
CỬ NHÂN ĐIỀU DƯỠNG						
78	ĐD01	Hoàng Thị Hạnh		09/03/1993	Cao Bằng	7g30 đến 8g00 ngày 19/12/2025
79	ĐD02	Vòng Thị Ngọc Hậu		1/18/2000	Quảng Ninh	"
80	ĐD03	Lê Thị Phương Ngân		3/1/2000	Phú Yên	"
81	ĐD04	Nguyễn Thị Bích Ngọc		12/07/2001	Nghệ An	"
82	ĐD05	Phạm Thị Mỹ Ngọc		07/06/2001	Đồng Nai	"
83	ĐD06	Vũ Thị Quỳnh		17/01/2001	Thái Bình	"
84	ĐD07	Vy Thị Kim Thương		03/09/1994	Lạng Sơn	8g00 đến 8g30 ngày 19/12/2025
85	ĐD08	Hoàng Thị Thu Trang		11/22/2000	Nghệ An	"
86	ĐD09	Hoàng Thị Thùy Trang		07/11/2001	Quảng Bình	"
87	ĐD10	Vô Thị Hoài Yên		09/07/2002	Phú Yên	"
CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG						
88	CĐĐD01	Bùi Thị Luyến Ái		01/07/2003	Bình Định	8g00 đến 8g30 ngày 19/12/2025
89	CĐĐD02	Đặng Thị Ngọc Ánh		23/10/2000	Hà Nam	"
90	CĐĐD03	Trần Thị Bé		6/15/1998	Hà Tĩnh	8g30 đến 9g00 ngày 19/12/2025
91	CĐĐD04	Trịnh Thị Bình		27/08/1994	Thanh Hóa	"
92	CĐĐD05	Đoàn Ánh Dương	10/12/1996		Hải Phòng	"
93	CĐĐD06	Trần Võ Kim Khánh		23/03/2003	Quảng Ngãi	"
94	CĐĐD07	Phan Thị Ngọc Lan		08/12/2002	Thái Bình	"
95	CĐĐD08	Phạm Thị Ngọc Mai		03/12/2003	TP.HCM	"
96	CĐĐD09	Lê Thị Tuyết Nga		07/11/2003	Quảng Nam	9g00 đến 9g30 ngày 19/12/2025
97	CĐĐD10	Vũ Ngọc Yến Nhi		17/11/2003	Nam Định	"
98	CĐĐD11	Trần Thị Huỳnh Như		11/12/2002	Bình Định	"
99	CĐĐD12	Cao Thị Hồng Phi		10/02/1990	Bình Định	"
100	CĐĐD13	Phan Ánh Phương		05/10/2000	Nghệ An	"
101	CĐĐD14	Đồng Thị Thu Quý		9/21/2002	Đồng Nai	"
102	CĐĐD15	Nguyễn Ngọc Thảo		1/15/1999	Đồng Nai	"
103	CĐĐD16	Trần Hoàng Thơ		12/6/2001	Hà Tĩnh	9g30 đến 10g00 ngày 19/12/2025
104	CĐĐD17	Nguyễn Thị Anh Thư		17/03/2003	Đồng Nai	"
105	CĐĐD18	Phan Vũ Minh Tinh	3/27/2003		Đồng Nai	"
106	CĐĐD19	Phạm Nguyễn Phương Trang		21/08/2000	Ninh Bình	"
107	CĐĐD20	Lê Cao Trọng	12/20/1992		Thanh Hóa	"
108	CĐĐD21	Trần Thị Ngọc Tuyền		15/10/2003	TT Huế	"
109	CĐĐD22	Nguyễn Thị Thu Vy		9/4/2000	Quảng Trị	10g30 đến 11g00 ngày 19/12/2025
110	CĐĐD23	Vô Thị Thu Yến		17/01/2000	Gia Lai	"
CAO ĐẲNG HỘ SINH						
111	CĐHS01	Hoàng Thùy Lan Trinh		09/04/1999	Nam Định	10g30 đến 11g00 ngày 19/12/2025
CỬ NHÂN KINH TẾ						
112	CNKT01	Đàm Thị Kim Chi		21/06/2002	Thái Bình	10g30 đến 11g00 ngày 19/12/2025
113	CNKT02	Vô Thị Diễm		04/05/1984	Khánh Hòa	"
114	CNKT03	Đào Duy Sơn	3/25/1991		Thanh Hóa	"
115	CNKT04	Bùi Thị Yến		30/06/1994	Ninh Bình	"
CAO ĐẲNG KẾ TOÁN						
116	CDKT01	Trần Thị Lam		10/1/1988	Hà Tĩnh	11h00 đến 11g30 ngày 19/12/2025
117	CDKT02	Tạ Nguyễn Băng Thảo		04/01/1988	Đồng Nai	"
118	CDKT03	Nguyễn Thị Thanh Vân		17/05/2000	Hải Phòng	"
CỬ NHÂN QTKD						
119	QTKD01	Trịnh Ngọc Linh Thảo		26/03/1988	TP.HCM	11h00 đến 11g30 ngày 19/12/2025
120	QTKD02	Trần Thị Tú Trinh		13/04/1987	TT Huế	"
CỬ NHÂN LUẬT						
121	CNL01	Cao Quốc Phúc Lâm	12/9/1997		Trà Vinh	11h00 đến 11g30 ngày 19/12/2025
KỸ SƯ SINH DƯỠNG						
122	KSDD01	Bùi Thị Hương Giang		28/06/1985	Quảng Trị	11h00 đến 11g30 ngày 19/12/2025